

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 17 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 16).

Chúng ta đang học về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, mà trọng tâm của Tin-Lành đó là sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban giá cứu chuộc cho loài người, với một điều kiện mà bất cứ một người nào trong loài người được sanh ra trên đất này, muốn nhận được giá cứu chuộc đó cho sự sống của linh hồn mình, phải đạt được tiêu chuẩn của điều kiện đó, thì linh hồn người đó sẽ được cứu chuộc.

Điều kiện mà loài người phải đạt được, để nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn đó là gì?

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Điều kiện mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên đó là: **nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta.**

Bây giờ chúng ta hãy xem chi tiết về điều kiện mà dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ đó mà được trở thành một dân **thuộc riêng** về Đức Giê-Hô-Va và dân Y-sơ-ra-ên sẽ **thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh** cho Đức Giê-Hô-Va.

Lê-vi ký 18:1-5: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiêu ngạo, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, không phải chỉ là Đức Chúa Trời của tổ phụ dân Y-sơ-ra-ên, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, mà cả thế gian này đều thuộc về Ngài, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật, cả thiên đàng và muôn vật trên trời cũng như trên đất này đều thuộc về Ngài. Căn cứ theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được Môi-se chép xuống trong quyển sách Luật pháp, thì hết thảy tâm linh (linh hồn) loài người, trong đó có dân Y-sơ-ra-ên, đang phải ngồi trong bóng của sự chết, tức là ở trong thân thể xác thịt của người ta, thì ấy là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho loài người một cơ hội để được hưởng sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó tìm được giá cứu chuộc cho sự sống mình, mà giá cứu chuộc đó chính là các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, qua Môi-se.

Tự loài người sẽ không thể nhờ bất kỳ một điều gì do loài người làm ra, để cứu chuộc sự sống mình, vì tự loài người xác thịt không nhận biết linh hồn mình và cũng không nhận biết Đức Chúa Trời và cũng không thể hiểu được công việc thuộc về thế giới thần linh, vì tội lỗi của A-đam mà sự rủa sả đã giáng trên đất và trên thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người. Vì tội lỗi của A-đam mà sự chết đã trải qua hết thảy mọi người, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống, để cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài, không chỉ cho linh hồn của người ta được nghe, mà cho thân thể xác thịt của người ta cũng được nghe nữa, hầu cho cả linh hồn và xác thịt của người ta được biết Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng nhận biết các mạng lệnh của Ngài. Điều đó có tác dụng giúp cho xác thịt của người ta nhận biết có Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng ban sự sống cho muôn vật và nhận biết Ngài là Đấng cai trị hết thảy mọi sự theo Luật pháp công bình của Ngài, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt các thế lực ở trên trời, như các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, cùng quyền lực của ma quỷ, là các thế lực thần linh vô hình trước khả năng của loài người xác thịt, đều phải tuân theo các mạng lệnh của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, Ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng Ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Tiêu chuẩn mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được, đó là một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Đức Giê-hô-va. Để có thể đạt được tiêu chuẩn này, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Luật pháp đó là Giao-ước của Đức Giê-hô-va lập với dân Y-sơ-ra-ên, và cũng có nghĩa là, Ngài lập với hết thảy mọi người nào được nghe tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà *vâng giữ luật pháp và mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và làm theo, thì người đó sẽ nhờ Giao-ước của Đức Giê-hô-va mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.*

Trong các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã từ trên trời cao phán xuống cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe, Ngài luôn nhắc lại Danh Ngài cùng quyền phép của Ngài.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không chỉ phán Ngài là Đức Chúa Trời, mà Ngài còn phán Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên nữa, điều đó rất quan trọng về giá trị bất biến đổi của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho hết thảy loài người sống ở trên đất này.

Chính Môi-se đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cảnh cáo các thầy tế lễ, cùng những người sẽ làm công việc dạy Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, về việc người ta không được phép bỏ đi, hay là thêm vào luật pháp của Đức Chúa Trời, dù chỉ là một chấm, hay một nét chữ.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-10: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được.** Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-ô, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-ô. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặt nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để ta khiến chúng nghe lời ta, hầu cho tập kính sợ ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy lời đó cho con cái mình.

Trong thời gian dân Y-sơ-ra-ên còn ở trong đồng vắng (sau khi đã rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ), Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không được tôn cao và dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết quyền phép của Luật pháp, nên họ đã thoả hiệp với dân ngoại, mà ăn của cúng thần tượng và hành dâm cùng với dân Mô-áp và vì cố tội lỗi đó mà sự phán xét của Đức Giê-hô-va giáng trên dân Y-sơ-ra-ên.

Dân Số Ký 25:1-8: Dân Y-sơ-ra-ên ở tại Si-tim, khởi thông dâm cùng những con gái Mô-áp. Con gái mời dân sự ăn sinh lễ cúng các thần mình; dân sự ăn và quỳ lạy trước các thần chúng nó. Y-sơ-ra-ên cũng thờ thần Ba-anh-Phê-ô, cơn giận của Đức Giê-hô-va bèn nổi lên cùng Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy bắt các đầu trưởng của dân sự, và treo lên trước mặt Đức Giê-hô-va, đối cùng mặt trời, để cơn giận của Đức Giê-hô-va xây khỏi Y-sơ-ra-ên. Vậy, Môi-se nói cùng các quan án Y-sơ-ra-ên rằng: Mọi người trong các người phải giết những kẻ nào thuộc về bọn cúng thờ Ba-anh-Phê-ô. Nay, một người trong dân Y-sơ-ra-ên dẫn một người nữ Ma-đi-an đến giữa anh em mình, hiện trước mặt Môi-se và cả hội dân Y-sơ-ra-ên, đang khi hội chúng khốc tại cửa hội mạc. Phi-nê-a, con trai Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, thầy tế lễ, thấy sự này, bèn đứng dậy giữa hội chúng, cầm một cây giáo, đi theo người

Y-sơ-ra-ên vào trong trại, đâm ngang dạ dưới của người Y-sơ-ra-ên và người nữ; tai vạ giữa dân Y-sơ-ra-ên bèn ngừng lại.

Ba-anh-Phê-o không phải là thần linh, nhưng ma quỷ lừa đã dối loài người, khiến người ta tự lập nên các thứ thần tượng, mà họ cho rằng các thần tượng đó sẽ bảo vệ họ, nhưng vì người ta đã thờ lạy thần tượng thì ma quỷ sẽ hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của những người đó, khiến họ phạm tội tà dâm. Dù thân thể xác thịt của người ta đã hành động vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng bởi vì tâm linh của những người đó đã không quản trị xác thịt mình, nên sự phán xét của Đức Chúa Trời sẽ giáng trên thân thể xác thịt của những người đó, còn sự chết sẽ đến với linh hồn của những người đó.

Theo lẽ thật, thì khi tâm linh của người tin Chúa đã được nghe Lời của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người đó sẽ phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự sống lại cũng như tình trạng sống của linh hồn mình, theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho các thế lực ở trên trời, là các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, cùng các thế lực thần linh ở trên đất này, tức là quyền lực của ma quỷ (là kẻ đã dùng sự lừa dối mà chiếm lấy và cầm buộc thế gian này từ tay của A-đam), phải làm chứng nghịch lại bất kỳ hành vi phạm tội nào của loài người ở trên đất này, trước mặt Đức Chúa Trời.

Trong thời kỳ sau rốt này, mặc dù những người mang danh là người tin Chúa, không thờ lạy thần tượng như cách dân ngoại làm, nhưng người ta lại có một thứ thần tượng khác nguy hiểm hơn là sự thờ lạy thần tượng của thế gian này, là những sự mà người ta dễ dàng nhận biết bằng mắt nhìn thấy được, đó là người ta thần tượng những người lãnh đạo mình, mà bỏ qua các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng sự bỏ qua các mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, hoặc loại bỏ điều này hay bỏ điều kia trong Kinh-Thánh, nhưng lại thêm vào, như để thay thế những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, theo ý muốn của những người cai trị họ, đúng như Lời Chúa đã cảnh cáo:

Ma-thi-ơ 24:4-14: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì có tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Khi người tin Chúa nghe người ta giảng dạy, thì phải chú ý đến các nguyên tắc thánh đã được chép trong Kinh-Thánh về sự bất biến đổi của Luật pháp, đặc biệt là các mạng lệnh đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán rõ về Danh Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì điều đó có nghĩa là các mạng lệnh đó, các điều răn đó không hề thay đổi. Các luật về sự thờ phượng như sự các của tế lễ, là những sự thuộc về bóng và hình, đã có Lời Chúa chép về sự được thay đổi, khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến và lập Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, thì những sự được thay đổi đó là cách thờ phượng và sự dâng của tế lễ, nghĩa là không có sự huỷ phá, nhưng là sự thay đổi theo cách mới của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì

nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là *thuộc linh*; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Cô-lô-se 2:8-17: **Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.**

1 Ti-mô-thê 4:1-3: **Vả, Đức Thánh Linh đã phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có mấy kẻ sẽ bội đạo mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của quỷ dữ, bị lầm lạc bởi sự giả hình của giáo sư dối, là kẻ có lương tâm đã lì, họ sẽ cấm cưới gả, và biểu kiêng các thức ăn Đức Chúa Trời đã dựng nên cho kẻ có lòng tin và biết lẽ thật, tạ ơn mà dùng lấy.**

Khi người tin Chúa nghe các lời người ta giảng, thì phải chú ý đến các mạng lệnh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và đã cảnh báo, chớ vội vàng theo thói quen mà nói *A-men* với các lời người ta đã giảng, vì ý nghĩa chữ *A-men* - אָמֵן - *amen*, số 0543 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Chính xác, đích thực như vậy, chắc chắn là như vậy, xin được xảy đến y như vậy!**

Phần nhiều người tin Chúa đã trở nên vô ý thức, khi họ học theo người khác nói mà không nhận biết giá trị và ý nghĩa của lời đó là thế nào, vì thế cho nên người ta đã dùng chữ *A-men* thay cho lời chấp nhận, đồng ý với, mà không biết rằng, khi người ta nói lời *A-men*, thì điều đó có nghĩa là người ta đồng ý với, muốn điều mà người ta đã nói với mình đó, được xảy đến cho chính mình vậy.

Lời Chúa đã cảnh báo về các lời mà người ta nói ra như sau:

Dân số Ký 14:28: **Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đải các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói;**

Châm ngôn 18:21: **Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.**

Khi người ta không cẩn thận lắng nghe tiếng phán của Đức Giê-hô-Va, không cẩn thận tuân theo các mạng lệnh của Ngài, thì sự không cẩn thận đó sẽ gây cơ vấp phạm cho chính tâm linh người đó và người ta sẽ phải chịu trách nhiệm với sự bất cẩn của mình và khi tội lỗi đã phạm mà người ta không tự biết, thì sự rửa sả của Luật pháp vẫn cứ xảy đến với thân thể xác thịt của người ấy, như Lời Chúa đã chép:

Lê-vi ký 5:17: Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình. (Lê-vi ký 4:13; Lê-vi ký 5:2)

Khi người tin Chúa vì thiếu hiểu biết, không cẩn thận tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cùng không tuân theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã dạy, nhưng hòa theo những người đứng giảng (*không đúng như Lời Chúa đã chép*) thì người đó đã phạm tội thần tượng người cai trị mình và sự phán xét mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo, sẽ đến trên người đó, nhưng sự phán xét có thể không xảy ra ngay với người đó, nhưng đến ngày sau rốt, khi Đức Chúa Jêsus Christ sai các thiên sứ của Ngài đi nhổ cỏ lùng mà gom lại quăng vào lửa, thì sự phán xét mới xảy ra, vì trong sự mù lòa mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm công việc của Ngài, đó là Ngài tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi không phản bội Đức Chúa Trời, nhưng luôn tôn cao Lời Đức Chúa Trời và tôn trọng các mạng lệnh của Ngài.

Giăng 3:17-21: Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ ràng: **Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.**

Nhiều người đã tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài là Đấng cứu chuộc loài người, nhưng người ta lại không có đức tin nơi Danh Ngài, tức là người ta không tin vào **uy quyền, bền tánh, sự tôn trọng**, là ý nghĩa của chữ **danh**. Theo Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, người ta tin Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật, nhưng người ta lại không tôn trọng Lời của Đức Chúa Trời, bằng chứng là họ không tin hoàn toàn vào các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, nhưng lại tin vào các lời của những kẻ đứng giảng, mà người ta không cầu hỏi Đức Thánh-Linh để nhận biết ý nghĩa các Lời của Ngài để so sánh với các lời mà người ta đã giảng ra, xem có đúng như Lời Chúa đã chép hay không. Mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, các Lời mà Ngài đã phán dạy đó, đều là thần linh và sự sống, xác thịt (*nghĩa là văn tự mà người ta thấy được và được nghe*) *chẳng ích chi (cho sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh)* nếu người ta áp dụng theo cách của văn tự, nhưng những người đứng giảng đã bỏ qua các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, mà người ta dùng trí khôn của xác thịt mình để lý luận, để diễn giải Lời Chúa theo cách của văn tự, mà không hề tôn trọng quyền tể trị của Đức Thánh-Linh, là Giê-hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng. Khi người ta đã không tôn trọng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì người ta không thể hiệp một với Thánh-Linh của Đấng Christ và người ta không thể đến được với Đức Chúa Jêsus Christ và người ta không thể có được sự vui mừng của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta ở trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các

người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Loài người là công việc do tay (Lời của Đức Chúa Trời) của Đức Giê-Hô-Va tạo nên và chính Ngài là Đấng đã tạo nên và Ngài cũng là Đấng duy trì những công việc của Ngài, hầu cho Danh Ngài được vinh hiển cho đến muôn đời.

Ê-sai 46:3-13: **Hỡi nhà Gia-cốp, và hết thảy các người là dân sót của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe Ta, Ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bồng ẵm các người từ trong lòng mẹ. Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, Ta cũng sẽ bồng ẵm các người. Ta đã làm ra, thì sẽ còn gánh vác các người nữa. Ta sẽ bồng ẵm và giải cứu các người. Các người so sánh Ta cùng ai, và coi Ta bằng ai? Các người lấy ai đo với Ta, đặng chúng ta được giống nhau? Kia, họ móc vàng trong túi ra, và lấy cân mà cân bạc, thuê thợ vàng dùng mà đúc một thần, rồi cúi mình thờ lạy. Họ vác tượng ấy trên vai, đem đi, đặt vào chỗ nó: thần cứ đứng đó mà không dời khỏi chỗ nó nữa. Nếu có ai kêu cầu, thì thần chẳng trả lời, và không cứu khỏi nạn được. Hãy nhớ mọi sự đó, hãy rõ ra là đấng trượng phu! Hỡi kẻ phạm tội, hãy nghĩ lại! Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì Ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; Ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta. Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của Ta sẽ lập, và Ta sẽ làm ra mọi sự Ta đẹp ý. Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người làm mưu Ta đến từ xứ xa. Điều Ta đã rao ra, Ta sẽ làm hoàn thành, điều Ta đã định, Ta cũng sẽ làm. Hỡi những người cứng lòng, xa cách sự công bình, hãy nghe Ta phán. Ta làm cho sự công bình Ta đến gần, nó chẳng xa chi, và sự cứu rỗi của Ta sẽ chẳng chậm trễ. Ta sẽ đặt sự cứu rỗi trong Si-ôn cho Y-sơ-ra-ên, là sự vinh hiển của Ta.**

Đức Chúa Jêsus đã phán rõ về sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp thánh khiết và công bình, là Luật pháp sẽ không qua đi, không suy tàn, cho loài người, ấy là để loài người có sự trông cậy vững chắc vào sự thành tín của Ngài, vì Danh Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, đã yêu thương Ngài, là Con một của Đức Chúa Trời và tình yêu đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt Con một Ngài vào trong Luật pháp của Ngài, và Con một của Đức Chúa Trời sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà thắng được sự chết và được sự sống đời đời, để qua Con một của Đức Chúa Trời mà muôn dân trong thế gian này nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va, là Danh hằng còn đến muôn đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh Thánh và Công Bình, là Đấng mà không có một tạo vật nào có thể được thấy mặt của Ngài (*như cách người ta nghĩ*), nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tỏ chính Ngài ra cho các tạo vật của Ngài được biết Ngài. Như vậy, nếu người ta bỏ Lời của Đức Chúa Trời, thì điều đó cũng có nghĩa người ta tự lột bỏ các khả năng của sự nhìn, sự nghe, sự cảm nhận, sự tận hưởng những sự tốt lành của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên sự sống thật của họ vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Này, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy.**

Sự kết nhiều quả cũng có nghĩa là sự sanh ra các bông trái của Đức Thánh-Linh, tức là những quyền phép, những khả năng thuộc về tâm linh của người tin Chúa, khi đã nhận được sự sống lại từ Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật. Muôn dân trong thế gian này sẽ nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va thông qua tuyển dân của Ngài, không phải là tuyển dân trong xác thịt, nhưng trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi nói đến **Danh**, là nói đến **uy quyền, bổn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng**, là ý nghĩa đầy đủ của chữ **đanh** - name^{H8034}, đó là chữ **שׁוּמָה** - shame số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ và chữ **ὄνομα** - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek).

Xuất Ê-díp-tô Ký 6:3: **Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết.**

Bản Kinh James version chép: ³And I appeared^{H7200} unto Abraham^{H85}, unto Isaac^{H3327}, and unto Jacob^{H3290}, by the name of God^{H410} Almighty^{H7706}, but by my name^{H8034} JEHOVAH^{H3068} was I not known^{H3045} to them.

Giăng 14:13: Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con.

Bản King James version chép: ¹³And whatsoever^{G3748-G302} ye shall ask^{G154} in my name^{G3686}, that will I do^{G4160}, that the Father^{G3962} may be glorified^{G1392} in the Son^{G5207}.

Chúng ta vừa đi qua các nền bền vững mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho những người được Ngài chọn cho được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và được hầu việc trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

Gọi những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se chép xuống trong Kinh-Thánh đây, là các nền bền vững, vì hết thảy mọi công trình xây dựng, dù bằng các vật liệu mà người ta có thể nhìn thấy, cầm, nắm giữ được, đều phải có các nền để người ta xây dựng những công trình của mình trên đó. Thì cũng một lẽ đó, chúng ta, là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ và thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hằng sống thì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho cho loài người chúng ta, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và được gọi là Luật pháp, là nền bền vững, là con đường để dắt dẫn loài người đến với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc và là Đấng bảo lãnh cho những người được chuộc bằng huyết của Ngài, mà nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Lời Đức Chúa Trời chép trong sách Sáng thế ký là Luật pháp cao nhất, ẩn chứa những sự mầu nhiệm cao siêu nhất, vượt quá sức trí tưởng cùng sự hiểu biết của loài người xác thịt. Nhưng mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký đó, sẽ được tỏ ra cho những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, là những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban thần trí của sự hiểu biết và sự thông sáng của Ngài cho những người đó, để qua những người đã được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ những sự mầu nhiệm, là sự sáng thật, là sự vinh hiển của Ngài, cho tâm linh của những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà thờ phượng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật, y như Đức Thánh-Linh đã cảm động sứ đồ Phao-lô, để cầu nguyện cho những người sẽ được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Bây giờ chúng ta hãy đến với những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se và được chép xuống, về con đường mà Ngài đã sửa soạn cho những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Sáng thế ký 30:9-11: Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.

Trở lại với việc Lê-a, con gái lớn của La-ban, cũng như Ra-chên, con gái út của La-ban, được gả cho Gia-cốp, là bóng về sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho, chúng ta hãy xem ý nghĩa của những chữ gả - give^{H5414} này trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Sáng thế ký 29:19: La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu.

Bản King James version chép: ¹⁹And Laban^{H3837} said^{H559}, It is better^{H2896} that I give^{H5414} her to thee, than that I should give^{H5414} her to another^{H312} man^{H376}: abide^{H3427} with me.

Chữ gả - give^{H5414} chép trong câu 19 trên, đó là chữ **נָתַן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban cho, sự đặt để vào, sự sắp đặt vào, sự dành cho, sự tặng cho, sự cho phép, sự quy cho, sự thanh toán món nợ, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự phân phát cho, sự bồi thường, sự báo đáp;*

Chữ người khác- another^{H312} man^{H376} chép trong câu 19 trên, đó là chữ אַחֵר - acher, số 0312 ra từ chữ אַחַר - achar, số 0309 và chữ יֵשׁוּעַ - iysh, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những người bất kỳ đến chậm, trễ nải, bị bỏ lại phía sau, gây trở ngại, ngập ngừng, do dự, không nhất quyết, ở đằng sau;*

Phần nhiều người tin Chúa đã nghĩ rằng, một khi họ đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và khi người ta đã sở hữu cho mình một cuốn Kinh-Thánh, thì họ sẽ hiểu được Lời Đức Chúa Trời, nhưng nếu chúng ta nhìn vào Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, chúng ta sẽ thấy trong hàng ngũ những người Pha-ri-si (trong thời kỳ Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ ở trên đất này) thì những người Pha-ri-si đó cũng đã nghĩ rằng, họ sẽ được sự sống đời đời thông qua việc họ tin Đức Chúa Trời và họ thuộc Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh! Nhưng Đức Chúa Jêsus Christ đã quở trách những người Pha-ri-si, và cũng là sự cảnh cáo hết thảy những người nào có tư tưởng giống như những người Pha-ri-si đó.

Giăng 5:19-47: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Và, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta. Nếu Ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho Ta, và ta biết rằng chứng người đó làm cho Ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn Ta, lời chứng mà Ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng Ta nói vậy, đặng các người được cứu. Giăng là đuốc đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng Ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho Ta làm trọn, tức là các việc Ta làm đó, làm chứng cho Ta rằng Cha đã sai Ta. Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy. Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đây; nhưng Ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân danh Cha Ta mà đến, các người không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thể nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là Ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin Ta; bởi ấy là về Ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin lời Ta sao?**

Hết thảy các lời đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép chép trong Kinh-Thánh, đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người và sự làm chứng đó được thi hành trực tiếp trên sự sống của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng chính Con một Ngài, mang lấy thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, nghĩa là tâm linh của chúng ta trong thân thể xác thịt này, bị hạn chế bởi những sự hay chết của xác thịt, không thể bay như các thiên sứ và không thể nhìn thấy được ma quỷ, là kẻ

phạm tội từ lúc ban đầu, và bởi sự hạn chế và bất toàn của thân thể xác thịt mà tâm linh của loài người không thể tự giải cứu mình khỏi những sự hay chết của xác thịt, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế gian này, để bày tỏ sự yêu thương của Ngài, đã ban cho loài người, mà sự yêu thương đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người.

Theo cách nhìn của loài người xác thịt, thì việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người, trong khi thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi, thì làm thế nào tâm linh của loài người có thể làm trọn được công việc bắt thân thể xác thịt mình vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ những sự này trước khi Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (năm 1444 B.C.), nên từ trên trời cao, Ngài đã phán xuống cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên được nghe mạng lệnh của Ngài và mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va chính là điều kiện, là tiêu chuẩn mà người ta phải tôn trọng, phải vâng giữ và tuân theo, mặc dù khi ban Luật pháp đó, Đức Giê-Hô-Va không hề tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Luật pháp của Ngài có quyền phép khiến cho tâm linh người ta có sức lực để làm được theo yêu cầu của Luật pháp. Nhưng nếu dân Y-sơ-ra-ên đọc kỹ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì người ta sẽ hiểu được những sự mạch bảo của Đức Giê-Hô-Va.

Lý do Đức Giê-Hô-Va đã không tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết trong Luật pháp của Ngài có quyền phép, đó là vì Ngài tìm kiếm một dòng dõi thánh, là dòng dõi không phải sanh bởi xác thịt, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Chính tâm linh của loài người, vốn một đèn của Đức Giê-Hô-Va, khi tiếp nhận mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh đó, thì sự sáng trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn đó và khi ngọn đèn đó được thấp sáng trở lại, thì sức mạnh của ngọn đèn đó, tức là tâm linh đó sẽ từng bước một, tùy theo sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được phục hồi sự sống, nghĩa là phục hồi thân phận thật của tâm linh đó, là con trai của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không tỏ ra những sự mầu nhiệm này, vì ngoài Ngài và những tâm linh nào hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, tôn kính Ngài và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho biết, thì chẳng có một tạo vật nào được biết những sự mầu nhiệm đó.

Vì tâm linh loài người ra từ Đức Chúa Trời, nên tự nơi tâm linh loài người đã có sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì phải ở trong một thân thể vốn đã bị bán cho tội lỗi, nên sự hiểu biết đó bị hãm ép, cho đến khi tâm linh đó được nghe tiếng của Đức Chúa Trời, bấy giờ, chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ căn cứ vào thái độ của tâm linh đó, trước sự kêu gọi của Đức Giê-Hô-Va. Nếu tâm linh nào nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va mà trỗi dậy để trở lại với Ngài, thì Thần của Đức Giê-Hô-Va, tức là Đức Thánh-Linh, sẽ khiến cho tâm linh đó được nhận lãnh Lời Đức Chúa Trời, cũng có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó được thấp sáng trở lại, và cường độ sáng của ngọn đèn đó sẽ tùy thuộc vào tấm lòng của người đó đối với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trước với các mạng lệnh của Ngài.

Thi-Thiên 18:28-50: **Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lũng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường. Chúa đã cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự; Lập tôi làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ hầu việc tôi. Vừa khi nghe nói về tôi; chúng nó sẽ phục tôi; Các người ngoại bang sẽ giả bộ vâng theo tôi. Các người ngoại bang sẽ tàn mạt đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ. Đức Giê-**

hồ-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá tôi! Nguyện Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi được tôn cao! Tức là Đức Chúa Trời báo oán cho tôi, khiến các dân suy phục tôi. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch tôi; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi. Và cứu tôi khỏi người hung bạo. Vì vậy, hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân, và ca tụng danh của Ngài. Đức Giê-hô-va ban cho vua Ngài sự giải cứu lớn lao, và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, tức là cho Đa-vít, và cho dòng dõi người, đến đời đời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy mọi người mang danh là người tin Chúa, phải nhận biết thế nào là người yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về điều này.

Giăng 5:40-42: Các người không muốn đến cùng ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu; nhưng ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người.

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình và hằng ngày họ có đọc Kinh-Thánh và trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa trong các Chúa nhật, thì các điều đó chứng minh rằng, họ là người yêu mến Chúa!

Nhưng Đức Chúa Jêsus đã phán rõ rằng, những người như vậy đã không yêu mến Ngài, và rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã không muốn đến cùng Đức Chúa Jêsus Christ, dù họ vẫn đọc Kinh-Thánh, vẫn nhóm lại thờ phượng Chúa trong các Chúa nhật. Họ không muốn được sự sống lại để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật. Nhiều người tin Chúa đã cầu nguyện bằng tiếng mới, nhưng lại không hết lòng tìm kiếm Chúa để làm theo ý của Chúa. Nhưng họ sẵn sàng vâng theo người lãnh đạo của mình, tức là những người giảng đạo cho họ, mà họ lại không để ý đến các mạng lệnh, cùng các tiêu chuẩn mà mọi người tin Chúa phải đạt được, để tâm linh họ được trở nên một dân thánh theo tiêu chuẩn giống như Đức Chúa Jêsus Christ. Những người đó muốn được hưởng sự sống đời đời nơi thiên đàng, nhưng lại không muốn hầu việc Đức Chúa Trời theo tiêu chuẩn của Ngài, là mỗi người tin Chúa phải là một thầy tế lễ, phải giỏi Luật pháp và mỗi người tin Chúa phải là sự sáng của thế gian này. Nếu người tin Chúa mà không giỏi Luật pháp, không có lòng ghen tương cho Nước Đức Chúa Trời, không kính sợ Đức Chúa Trời và không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ lấy quyền phép nào để khiến tâm linh mình được nên thánh?

Thuộc Kinh-Thánh không có nghĩa là sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời, nếu người tin Chúa không sở hữu được Lời của Đức Chúa Trời thì làm thế nào người đó được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời?

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về tiêu chuẩn của người yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cho chúng ta biết một nguyên tắc không bao giờ thay đổi, đó là sự công bình của Đức Chúa Trời trong sự cứu chuộc của Ngài đối với loài người.

Nếu người nào không yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ không tỏ cho tâm linh người đó biết những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời, người đó cũng giống như một đám ruộng không được tưới nước vậy, sẽ không có một bông trái nào được sanh ra tại nơi đám ruộng đó, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 5:1-16: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu Ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu Ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ Ta xin các người hãy đoán xét giữa Ta với vườn nho Ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho Ta mà Ta không làm cho nó chăng? Cố sao khi Ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, Ta sẽ bảo các người về điều Ta định làm cho vườn nho Ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; Ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai góc và chà chuôm; Ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho

chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạ quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.

Hê-bơ-rơ 6:7-8: **Vả, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gộc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.**

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai năm 1444 B.C.), Đức Giê-hô-va đã phán rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bản King James version chép: ⁴Ye shall do^{H6213} my judgments^{H4941}, and keep^{H8104} mine ordinances^{H2708}, to walk^{H3212} therein: I am the LORD^{H3068} your God^{H430}. ⁵Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.

Câu 5 trên có nghĩa là: *Vậy nên các người hãy vâng giữ (đi theo, canh chừng, quan sát, bảo vệ, chú ý cách cẩn thận) đạo luật (điều luật, sự chỉ định, sự quyết định) của Ta, nếu người nào tuân theo, người ấy sẽ được sống theo các lời của Giao-ước đó, Ta là Đức Giê-hô-va (Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu).*

Đức Giê-hô-va phán rằng: *nếu người nào tuân theo (Luật pháp và các mạng lệnh của Ta), người ấy sẽ được sống theo (hoặc sống trong) các lời của Giao-ước đó, Ta là Đức Giê-hô-va (Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu).*

Lời của Đức Chúa Trời một khi đã ra khỏi miệng của Ngài, sẽ không trở lại với Đức Chúa Trời luống nhưng, mà chắc sẽ trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã sai khiến các Lời của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta làm, để được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời, đó là sự vâng theo mọi điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập giao ước với Gia-cốp, Ngài đã không bắt Gia-cốp phải hứa nguyện với Ngài điều gì, nhưng chính Ngài đã phán với Gia-cốp điều Ngài đã định cho Gia-cốp và cho dòng dõi người.

Sáng thế ký 28:13-15: **Nầy, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nầy, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ nầy; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người.**

Đối với những người tin Đức Chúa Jêsus Christ để được cứu rỗi linh hồn mình cũng vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời cũng như Đức Chúa Jêsus Christ, đã không bắt loài người phải hứa nguyện điều chi với Ngài, mà chỉ có một điều kiện duy nhất mà người người tin Chúa phải làm, đó là *tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus*

Christ. Vậy, *sự tin* đó có nghĩa như thế nào ?

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Các chữ tin - believeth^{G4100} được chép trong câu 16 và câu 18 đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - pisteuo, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - pistis, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - peitho, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự tin cậy, sự giao phó cho, sự tin cách thuyết phục, sự tín nhiệm, sự nương cậy trên danh..., sự hiệp một với, sự đồng ý với, sự tán thành với, sự vâng phục, sự làm bạn với, sự đi theo, sự tuân theo, sự sanh lợi ra;*

Trọng ý nghĩa của chữ tin - believeth^{G4100} đó là *sự vâng lời, sự vâng phục hoàn toàn vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ còn được xưng là Lời Đức Chúa Trời.*

Chúng ta hãy xem điều gì sẽ đến với những người vâng theo Lời Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 26:1-6: Trừ cơn đói kém thứ nhất trong đời Áp-ra-ham, bấy giờ tại xứ lại có một lần nữa. Y-sác bèn đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra. Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Chớ xuống xứ Ê-díp-tô; hãy ở lại xứ mà ta sẽ chỉ cho. Hãy ngụ trong xứ này, Ta sẽ ở cùng người và ban phước cho người; vì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người các xứ này và Ta sẽ làm thành lời Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha người. Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, sẽ cho họ các xứ này; hết thủy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước; vì Áp-ra-ham đã vâng lời Ta và đã giữ điều Ta phán dạy, lệnh, luật và lệ của Ta. Vậy, Y-sác ở tại Ghê-ra.

Ga-la-ti 3:8-14: Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Áp-ra-ham tin lành này: Các dân sẽ nhờ người mà được phước. Ấy vậy, ai tin thì nấy được phước với Áp-ra-ham, là người có lòng tin. Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! Vả lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đáng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.

Gia-cốp đã vâng lời mẹ mình, là Rê-be-ca và sau khi được cha mình, là Y-sác chúc phước cho, mà đi đến với La-ban và Gia-cốp nghe theo lời mẹ của mình, mà ở lại với La-ban. Tại nơi của La-ban, Gia-cốp được nhận lãnh những sự mà La-ban đã ban cho mình và Kinh-Thánh cho chúng ta biết rằng, chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã từng bước một mà làm thành điều mà Ngài đã hứa với Gia-cốp, đó là Đức Giê-hô-va sẽ khiến cho **dòng dõi của Gia-cốp được đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ Gia-cốp và dòng dõi của Gia-cốp mà được phước.**

Điều mà Đức Giê-hô-va đã phán với Gia-cốp đó, cũng được Đức Chúa Jêsus Christ lập với các môn đồ của Ngài, đó là: **“Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.”** (Ma-thi-ơ 28:18-20)

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với công việc của Đức Giê-hô-va, từng bước một, Ngài đã khiến cho Gia-cốp có được một dòng dõi đông như cát bụi trên mặt đất như thế nào.

Từ trong các bài mà chúng ta đã học và được Đức Thánh-Linh đã tỏ ra, mà chúng ta biết rằng, tự nơi tâm

linh, tức là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong mỗi người chúng ta, đã có Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì tâm linh chúng ta được tạo nên bằng hơi thở của Đức Giê-hô-va, nhưng vì thân thể xác thịt của loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam mà khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh chúng ta bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa hậu quả của sự vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã hãm ép ngọn đèn này. Nhưng tự tâm linh của loài người không thể làm sáng lại ngọn đèn này, cho đến khi tâm linh của người ta được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và trở dậy, tiếp nhận lấy, vâng phục và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Gia-cốp đã vâng theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca để đi đến với La-ban, là bóng về việc người tin Chúa vâng theo những sự dạy dỗ của Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, mà đến với Đức Thánh-Linh và Đức Thánh-Linh đã chờ cho đến khi người tin Chúa thành lập cho mình đức tin qua sự vâng lời, bấy giờ Ngài mới hành động, nghĩa là Đức Thánh-Linh sẽ từng bước một tỏ cho người ấy những điều phải làm.

Thi-Thiên 40:1-2: Tôi nhịn nhục (kiên nhẫn, bền lòng) trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền.

Sau khi Gia-cốp đã trung tín giữ lời hứa của mình với La-ban về việc để được sở hữu Ra-chê làm vợ, qua việc người hầu việc La-ban bảy năm, là bóng về một thời kỳ đủ chứng minh cho sự trung tín của người tin Chúa, La-ban đã gả con gái lớn của mình, là Lê-a cho Gia-cốp và La-ban cũng bắt cử người hầu gái của mình, là Xinh-ba, theo hầu Lê-a, ấy là để Xinh-ba sẽ giúp cho Lê-a luôn được đẹp lòng Gia-cốp.

Theo Lẽ thật thì chữ mà La-ban nói với Gia-cốp là **gả - give**^{H5414} con gái của mình cho người, chép trong Sáng thế ký 28 câu 19, đó là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự ban cho, sự đặt để vào, sự sắp đặt vào, sự dành cho, sự tặng cho, sự cho phép, sự quy cho, sự thanh toán món nợ, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự phân phát cho, sự bồi thường, sự báo đáp;**

Có nghĩa là: Đức Thánh-Linh sẽ ban thưởng cho tâm linh của những người tin Chúa, đã nhận biết trách nhiệm của mình, là phải nhờ cậy vào quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật để được sự sống lại và để được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lẽ thật (Giăng 3:3-8 & Giăng 4:23) và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành nguyên tắc này trước hết cho Gia-cốp, và trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng làm điều này cho những người nào sẽ tiếp nhận Con một của Ngài, y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán trước, qua các tiên tri của Ngài.

Ê-sai 62:11-12: Này, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Này, sự cứu rỗi ngươi đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Xa-cha-ri 9:9: Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trở tiếng reo vui! Này, Vua ngươi đến cùng ngươi, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, nhu mì và cưỡi lừa, tức là con của lừa cái.

Bản King James version chép: ⁹Rejoice^{H1523} greatly^{H3966}, O daughter^{H1323} of Zion^{H6726}; shout^{H7321}, O daughter^{H1323} of Jerusalem^{H3389}: behold^{H2009}, thy King^{H4428} cometh^{H935} unto thee: he is just^{H6662}, and having salvation^{H3467}; lowly^{H6041}, and riding^{H7392} upon an ass^{H2543}, and upon a colt^{H5895} the foal^{H1121} of an ass^{H860}.

Toàn văn câu 9 trên theo tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: **Hỡi con gái của thành Si-ôn, Hãy hết sức mà vui mừng: hãy lớn tiếng mà nói với con gái của thành Giê-ru-sa-lem rằng: Này, Vua của ngươi đến cùng ngươi, Ngài là công bình và mang sự cứu rỗi đến; khiêm nhường và cưỡi trên một con lừa đực, là con của một con lừa cái đang mang ách.**

Chữ lừa - an ass^{H2543} chép sau chữ cưỡi (câu 9 trên) đó là chữ **חמור** - **chamowr**, số 2543 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con lừa đực;**

Chữ lừa cái - an ass^{H860} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **אשתור** - **athown**, số 860 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con lừa cái.**

Chữ con - a colt^{H5895} (tức là con của) chép trong phần cuối câu 9 trên, đó là chữ **עיר** - **ayir**, số 5895 của

tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con lừa đực còn trẻ, để mang ách, để khuấy động, để mở con mắt, để làm cho tỉnh thức, để nâng cao lên, để khiến cho được ngược đầu lên, khiến cho có sức mạnh, để làm thầy giáo, để lay động, để chặn đất bầy;*

Chữ *cái ách* (không được chép xuống trong bản tiếng Việt) - **the foal**^{H1121} chép cuối câu 9 trên, đó là chữ **בֵּן** - **bên**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, con kế tự, dân tộc, dòng dõi, người xây dựng, để xây dựng, người đầy tớ;*

Để hiểu cách đầy đủ ý nghĩa của câu 9 này, chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép trong Ma-thi-ơ 21:1-9:

“Vừa khi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: **Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: **Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: **Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!**”****

Lời của tiên tri Xa-cha-ri (520 B.C.) đã được tiên tri Ê-sai (740 B.C.) nói trước đó 220 năm và Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, biết trước rằng, Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ thăm viếng thành Giê-ru-sa-lem và để người ta có thể nhận biết điều này, thì Ngài đã tỏ rõ hình ảnh Con một của Ngài, sẽ cưỡi trên một con lừa đực còn trẻ, là con của một con lừa cái đang mang cái ách trên cổ mình, được dắt theo mà vào thành Giê-ru-sa-lem, là điều đã xảy ra như Lời Chúa đã chép.

Con lừa cái bị cột và được *dắt theo* đó là bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, còn *con lừa đực* mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã cưỡi để vào thành Giê-ru-sa-lem đó là phần thưởng của Đức Thánh-Linh, là sự ban cho mang ý nghĩa của chữ *con của lừa cái*, có nghĩa là: *để mang ách, để khuấy động, để mở con mắt, để làm cho tỉnh thức, để nâng cao lên, để khiến cho được ngược đầu lên, khiến cho có sức mạnh, để làm thầy giáo, để lay động, để chặn đất bầy*, là khả năng, là quyền phép khiến cho những người được Đức Giê-hô-va chọn để làm tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ, có thể hoàn thành được chức vụ mà người ấy được giao phó cho.

Thành Giê-ru-sa-lem là bóng về thân thể của người tin Chúa, đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình và cũng là bóng về những người tin Chúa đã tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời vào trong lòng của mình (không phải là thủ tục đọc Lời Chúa mà lại không làm theo Lời Chúa dạy), thì những người đó sẽ nhận được phần thưởng của Đức Thánh-Linh, mà con lừa đực mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã cưỡi đó là bóng. Khi người tin Chúa nhận được phần thưởng, tức là sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì bông trái của sự ban cho thuộc linh đó, sẽ khiến cho tâm linh của người đó *được mở ra, thấy được, nghe được, hiểu được, tỉnh thức, được nâng cao lên trong sự hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, khiến cho được dạy dỗ, khiến cho được ngược đầu lên, khiến cho có sức mạnh và có thể làm thầy giáo dạy người khác và có thể chặn đất bầy chiên mà Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ giao phó cho*, là ý nghĩa của chữ **con - a colt**^{H5895} đã chép trong Xa-cha-ri 9 câu 9 và cũng là ý nghĩa được giấu trong chữ **phần thưởng** được chép trong Ê-sai 62 câu 11.

Chúng ta vừa trở lại với các lời tiên tri mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ ra qua tiên tri Ê-sai và tiên tri Xa-cha-ri, về sự ban cho của Ngài (Thần của Đức Giê-hô-va) trên những người được chọn của Ngài và các lời tiên tri đó đã giải nghĩa cho chúng ta biết giá trị của những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho Gia-cốp, thông qua việc La-ban gả hai con gái của mình, cùng với sự ban cho hai nàng hầu gái của mình cho Gia-cốp, để nhờ sự ban cho đó mà Gia-cốp sanh được những con trai, là dòng dõi đầu tiên mà Gia-cốp có được nhờ công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm cho người.

Trong ý nghĩa mẫu nhiệm, Xinh-ba không phải là con gái của La-ban, nhưng là người hầu gái của La-ban, là bóng về tôi tớ của Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng về Đức Thánh-Linh) sẽ được trang bị cho những người được nhận lãnh sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Xinh-ba là thần linh trong Đức Thánh-Linh, có chức năng (theo ý nghĩa của tên gọi) là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi*

nhựa thơm toả ra; Nghĩa là khả năng của Xinh-ba sẽ giúp cho tâm linh của người tin Chúa (đã được tái sanh) từng bước một hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm được giấu trong Luật pháp văn tự. Điều này rất quan trọng, vì rất nhiều người tin Chúa đã vào trong các trường gọi là Thần học, hoặc Thánh-kinh Thần học viện... và những người đó đã học cổ ngữ, tức là học tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp (Greek), là hai thứ ngôn ngữ đã được dùng để chép Kinh-Thánh phần Cựu ước (Hê-bơ-rơ), và phần Tân-ước (Greek) và người ta mong rằng, nhờ đó mà họ sẽ hiểu biết được những sự mầu nhiệm trong Kinh-Thánh, nhưng Lời Chúa đã chép rằng:

Ê-sai 42:8: Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Đức Giê-hô-va biết trước rằng, sẽ có rất nhiều người bỏ qua sự kính sợ Đức Chúa Trời và sự tôn trọng quyền tể trị của Ngài, mà tự lập mình lên làm thầy người khác và các thần tượng mà người ta đã dựng lên trong lòng mình, đó là danh vọng, quyền lực, mà các trường thần học do người ta tạo nên đó, đã trở thành thần tượng của họ và người ta nhờ các danh chức ra từ các nơi đó mà được sự vinh hiển cho xác thịt mình, nhưng những người đó sẽ không thể hiểu được những sự giấu kín trong văn tự, ngay cả khi người ta giải nghĩa ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và Greek từ các ngôn ngữ mà người ta đã dùng để dịch Kinh-Thánh cho mỗi dân tộc.

Tiêu chuẩn duy nhất khiến cho người ta có thể hiểu được những sự mầu nhiệm được giấu trong văn tự của Lời Chúa, đã được Chúa Jêsus phán rõ rằng:

Giăng 6:44: Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Tự Gia-cốp không thể ăn nằm với Xinh-ba (cũng như với Bi-la), nhưng chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật thi hành công việc này, vì Lê-a là con gái lớn của La-ban, nên Lê-a có quyền giao đầy tớ gái của La-ban ban cho để hầu việc mình, mà đưa cho Gia-cốp. Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng về Lẽ thật, là thuộc về thần linh và sự sống, khi đã được ban cho người tin Chúa, thì Lẽ thật sẽ vào trong lòng, trong trí của người tin Chúa và chính Đức Thánh-Linh sẽ qua Xinh-ba mà hành động trong lòng của người tin Chúa và trong thời kỳ này, như Lê-a (Lẽ thật) đã dùng Xinh-ba, là người hầu gái đã được La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh) ban cho để giúp cho Gia-cốp sanh bông trái theo thứ tự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, để gây dựng tâm linh của người tin Chúa, cho được trưởng thành, xứng đáng là con của Đức Chúa Trời.

Khả năng của Xinh-ba giúp cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi người tin Chúa được toả sáng, khiến người ấy nhận biết điều mình phải làm và đó là sự sanh bông trái thứ bảy, theo ý muốn của Đức Giê-hô-va.

Sáng thế ký 30:9-11: Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.

Bản King James version chép: ⁹When Leah ^{H3812} saw ^{H7200} that she had left ^{H5975} bearing ^{H3205}, she took ^{H3947} Zilpah ^{H2153} her maid ^{H8198}, and gave ^{H5414} her Jacob ^{H3290} to wife ^{H802 10}. And Zilpah ^{H2153} Leah's ^{H3812} maid ^{H8198} bare ^{H3205} Jacob ^{H3290} a son ^{H1121 11}. And Leah ^{H3812} said ^{H559}, A troop ^{H1409} cometh ^{H935}: and she called ^{H7121} his name ^{H8034} Gad ^{H1410}.

Có nghĩa là: **Khi Lê-a thấy rằng mình đã không thể sanh sản, nàng bèn bắt người hầu gái của mình, là Xinh-ba, đưa cho Gia-cốp làm vợ thay mình. Xinh-ba, nàng hầu gái của Lê-a sanh cho Gia-cốp một con trai. Lê-a nói rằng: Vận may (sự giàu có, sự thịnh vượng, sự may mắn) đến, nàng gọi con trai đó là Gát.**

Chữ **bắt** - took ^{H3947} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ^{קָחָהּ} - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **cho, tiếp nhận, cầm, nắm giữ, đem đến, giao cho, giành lấy cho, lễ cưới, sự kết hôn, sự chấp nhận cho;**

Chữ **Xinh-ba** - Zilpah ^{H2153} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ^{זִלְפָּה} - Zilpah, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;**

Chữ **Gát** - Gad ^{H1410} chép trong câu 11 trên, đó là chữ ^{גָּד} - Gad, số 1410 ra từ chữ ^{גוּד} - guwd, số 1464 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; Sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có;**

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người đã được tỏ ra trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1444 B.C) đó là Ngài tìm một dòng dõi thánh, là một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Chức vụ thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời không như chức vụ của thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên theo xác thịt, nhưng theo Lễ thật, đó là **Luật sự**, là **giáo sư dạy luật pháp**.

Chức vụ chính của thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời được thi hành ngay trên đất này, đó là:

Ê-sai 61:1-3: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mão hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Trong các ý nghĩa mẫu nhiệm của chữ Gát, bao gồm **một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng**;

Trong ngày dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Lời Chúa chép là Đức Giê-hô-va rút các quân đội của Ngài ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô ký 12:17 & 41 & 51: Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời... Khi mãn bốn trăm ba mươi năm rồi, thì, cũng trong ngày đó, các quân đội của Đức Giê-hô-va ra khỏi xứ Ê-díp-tô... Cũng trong ngày đó, Đức Giê-hô-va rút dân Y-sơ-ra-ên, tùy theo quân đội, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

Nếu đã là quân đội, thì sẽ được dùng để đánh trận và kẻ thù nghịch của dân của Đức Chúa Trời, đó là ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và là kẻ cai trị, kẻ áp bức, kẻ cầm buộc loài người xác thịt trong tội lỗi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về quân đội của Ngài như sau:

Giăng 18:36: Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặt ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về dân Y-sơ-ra-ên thật, là quân đội của Ngài, sẽ sống lại khi Đức Thánh-Linh - là Thần của Đức Giê-hô-va ban sự sống vào trong thân thể đã chết của họ, như sau:

Ê-xê-chi-ên 37:1-14: Tay của Đức Giê-hô-va đặt trên ta; Ngài dắt ta ra trong Thần Đức Giê-hô-va, và đặt ta giữa trứng; nó đầy những hài cốt. Đoạn Ngài khiến ta đi vòng quanh những hài cốt ấy; này, có nhiều lắm trên đồng trứng đó, và đều là khô lúm. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, những hài cốt này có thể sống chăng? Ta thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, chính Chúa biết điều đó! Ngài bèn phán cùng ta rằng: Hãy nói tiên tri về hài cốt ấy, và bảo chúng nó rằng: Hỡi hài cốt khô, khá nghe lời Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán cùng những hài cốt ấy rằng: Này, ta sẽ phú hơi thở vào trong các người, và các người sẽ sống. Ta sẽ đặt gân vào trong các người, sẽ khiến thịt mọc lên trên các người, và che các người bằng da. Ta sẽ phú hơi thở trong các người, và các người sẽ sống; rồi các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vậy ta nói tiên tri như Ngài đã phán dặn ta; ta đang nói tiên tri, thì có tiếng, và này, có động đất: những xương nhóm lại hiệp với nhau. Ta nhìn xem, thấy những gân và thịt sanh ra trên những xương ấy; có da bọc lấy, nhưng không có hơi thở ở trong. Bấy giờ Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri cùng gió; hãy nói tiên tri và bảo gió rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi hơi thở, khá đến từ gió bốn phương, thổi trên những người bị giết, hầu cho chúng nó sống. Vậy ta nói tiên tri như Ngài đã phán dặn ta, và hơi thở vào trong chúng nó; chúng nó sống, và đứng dậy trên chân mình, hiệp lại thành một đội quân rất lớn. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi con người, những hài cốt này, ấy là cả nhà Y-sơ-ra-ên. Này, chúng nó nói rằng: Xương chúng ta đã khô, lòng trông cậy chúng ta đã mất, chúng ta đã tuyệt diệt cả! Vậy, hãy nói tiên tri, và bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hỡi dân ta, này, ta sẽ mở mồ mả các người, làm cho các người lại lên khỏi mồ mả, và ta sẽ đem các người về trong đất của Y-sơ-ra-ên. Hỡi dân ta, các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta đã mở mồ mả các người, và làm cho các người lại lên khỏi mồ mả. Ta sẽ đặt Thần ta trong các người, và các người sẽ sống. Ta sẽ lại lập các người trong đất riêng của các người; rồi các người sẽ biết rằng ta, Đức Giê-hô-va, sau khi hứa lời ấy thì đã làm thành, Đức Giê-hô-va phán vậy.

